

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/DS-ST
Ngày 26/9/2023
V/v “*Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng
do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh;
2. Bà Đinh Thị Thanh Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thương H- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 286/2022/TLST-DS ngày 15/11/2022 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2023/QĐXXST-DS ngày 05/9/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 242/2023/QĐST-DS ngày 14/9/2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Bùi Phụ X sinh năm 1980, Hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Bị đơn:* Ông Đặng Kiều P sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Vy Quý V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 17/11/2022), vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Kiều H1 sinh năm 1985, Hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi), vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/8/2023, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung đề ngày 16/9/2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Bùi Phụ X trình bày:*

Ông và bà Nguyễn Thị Kiều H1 là người đại diện hợp pháp của cháu Bùi Kim D sinh ngày 07/01/2008 (cha, mẹ đẻ). Vào khoảng 09 giờ 35 phút ngày 16/01/2021, ông Đặng Kiều P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76C-08745 chở đất lưu thông trên đường T không chú ý quan sát khi chuyển hướng sang đường nên dẫn đến va chạm với xe đạp cho cháu Phan Diệu U điều khiển chở sau cháu Bùi Kim D. Hậu quả làm cháu D bị thương nặng, thương tật vĩnh viễn 34%. Khi khởi kiện, ông X yêu cầu ông Đặng Kiều P phải bồi thường tổng chi phí cứu chữa là 161.062.954 đồng, chi phí tái khám cho cháu D năm 2022 là 8.884.520 đồng, tổn thất tinh thần tương đương 50 tháng lương cơ bản là 74.500.000 đồng, tổng các khoản là 244.447.474 đồng. Nay ông Bùi Phụ X thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông P phải bồi thường các chi phí cụ thể mà ông X đã thanh toán, thiệt hại để lo cho cháu D như sau:

1. Tiền thuê xe đi cấp cứu là 1.900.000 đồng;
2. Tiền mua tẩm lót vết thương từ ngày 06/01/2021 đến ngày 06/3/2021: 1.200.000 đồng;
3. Tiền 09 lon sữa hiệu Fotimel 350.000 đồng/1 lon để cho cháu uống tăng cường sức khỏe từ ngày 06/01/2021 đến ngày 25/02/2021 thành tiền là: 3.150.000 đồng;
4. Tiền ăn bồi dưỡng hàng ngày của cháu D trong thời gian nằm viện Đ từ ngày 06/01/2021 đến ngày 18/02/2021 với mức 130.000 đồng/ngày trong thời gian 43 ngày thành tiền là 5.590.000 đồng.
5. Tiền mua yến tươi cho cháu D uống tăng cường sức khỏe, bồi dưỡng là: 3.000.000 đồng.
6. Tiền thuốc theo đơn của bác sỹ mua ngày 18/02/2021 là: 876.000 đồng;
7. Tiền thuê xe đưa cháu D xuất viện Đà Nẵng về nhà tại Quảng Ngãi ngày 19/02/2021 là: 1.500.000 đồng;

8. Tiền thuê xe đưa cháu D đi thay băng ngày 22/02/2021 là: 500.000 đồng;
9. Tiền vật lý trị liệu hai đợt ngày 07/4/2021 và 19/4/2021 là: 2.533.000 đồng;
10. Tiền thuốc, viện phí tại Bệnh viện Đ1 là 23.445.573 đồng;
11. Tiền thuê y tá đến nhà thay băng 05 lần sau ngày 22/02/2021: mỗi lần 200.000 đồng thành tiền là 1.000.000 đồng.
12. Tiền 24 tuýt thuốc Dermatix Ultra liền sẹo từ ngày 02/3/2021 đến ngày 28/4/2021 với giá 190.000 đồng/tuýt là 4.560.000 đồng;
13. Tiền khám giám định thương tật ngày 16/3/2021 tại Bệnh viện P1 và Bệnh viện T1 là 788.500 đồng;
14. Tiền khám và mua thuốc khám da liễu Thạch T là 3.980.000 đồng;
15. Tiền thuê xe chở đi tái khám ngày 04/3/2021: 1.500.000 đồng;
16. Tiền thuê xe chở đi tái khám ngày 06/4/2021: 1.500.000 đồng;
17. Tiền mất thu nhập của ông X trong thời gian 02 tháng cháu D nằm viện điều trị là: 15.000.000 đồng;
18. Tiền chi phí tái khám năm 2022 bao gồm: Tiền xe buýt đi và về 312.000 đồng; tiền vé máy bay đi và về là 7.109.520 đồng; tiền thuê khách sạn 02 ngày là 850.000 đồng và tiền khám là 122.780 đồng.
19. Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 50 tháng lương cơ bản hiện nay là 1.800.000 đồng/tháng thành tiền là 90.000.000 đồng.

Tổng cộng tất cả các khoản yêu cầu là: 170.417.373 đồng. Ông X đã nhận của ông P bồi thường trước 25.000.000 đồng, nên ông P còn phải tiếp tục bồi thường là: 145.417.373 đồng, ngoài ra ông X không có yêu cầu gì nữa.

** Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 22/9/2023, trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:*

Ông Đặng Kiều P là chủ sở hữu chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 76C-08745, 06/01/2023 ông P trực tiếp điều khiển xe 76C-08745 gây tai nạn cho cháu Bùi Kim D. Bị đơn đã được nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án, không phản đối yêu cầu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

** Tại Bản tự khai ngày 21/9/2023, Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 22/9/2023, trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kiều H1 trình bày:*

Bà thống nhất với toàn bộ yêu cầu, ý kiến của nguyên đơn ông Bùi Phụ X. Bà đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, bà xác định không khởi kiện độc lập để yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì.

**Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn tổng đạt các văn bản tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn, tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đặng Kiều P phải bồi thường do hành vi gây thiệt hại sức khỏe của cháu Bùi Kim D với tổng số tiền mà ông Bùi Phụ X đã phải thanh toán, bị mất thu nhập là 80.417.373 đồng. Về số tiền ông X yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng tương ứng năm mươi tháng lương tối thiểu là phù hợp nên cần chấp nhận. Ông P đã bồi thường trước 25.000.000 đồng nên còn phải tiếp tục bồi thường thiệt hại sức khỏe cho cháu Bùi Kim D. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1.] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp cụ thể của vụ án là “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”. Địa chỉ nơi cư trú của bị đơn là thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1.2.] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện nhưng không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội

đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1.] Về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường:

Qua các tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ, các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q cung cấp, lời khai của các đương sự xác định: Vào khoảng 09 giờ 35 phút ngày 16/01/2021, ông Đặng Kiều P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76C-08745 chở đất lưu thông trên đường T không chú ý quan sát khi chuyển hướng sang đường nên dẫn đến va chạm với xe đạp cho cháu Phan Diệu U điều khiển chở sau cháu Bùi Kim D. Hậu quả làm cháu D bị thương nặng, thương tật vĩnh viễn 34%. Hành vi của ông P đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ, đây là nguyên nhân chính, trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng dẫn đến thương tích của cháu D, ngoài ra kết quả điều tra không xác định được nguyên nhân nào khác hay có người nào khác có lỗi gây nên tai nạn giao thông nêu trên. Hành vi của ông P có dấu hiệu phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên thương tích của cháu D là 34% nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Ông P là chủ phương tiện, đồng thời trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76C-08745 gây ra hậu quả thương tích cho cháu D nên phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của cháu D bị xâm phạm.

Cháu D sinh ngày 07/01/2008 là người dưới 18 tuổi nên cha đẻ của cháu D là ông Bùi Phụ X là người đại diện hợp pháp của cháu D đã thanh toán tất cả các chi phí cấp cứu, khám, chữa bệnh và các chi phí khác cho cháu D. Bà Nguyễn Thị Kiều H1 là mẹ đẻ của cháu D thống nhất với mọi yêu cầu, ý kiến của ông X. Ông Bùi Phụ X có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại cho sức khỏe của con đẻ ông là cháu Bùi Kim D bị ông Đặng Kiều P xâm phạm.

[2.2.] Về yêu cầu bồi thường:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường các chi phí cấp cứu, thuốc, đi lại, vật lý trị liệu để phục hồi chức năng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe do bị thương, tiền tổn thất tinh thần... căn cứ khoản 2, 4 Điều 91 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, bị đơn không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng:

- Chi phí thuê xe đi cấp cứu là 1.900.000 đồng, Chi phí thuê xe đưa cháu D xuất viện từ bệnh viện Đ1 về nhà tại Quảng Ngãi ngày 19/02/2021: 1.500.000 đồng; Chi phí thuê xe đưa cháu D đi thay băng ngày 22/02/2021: 500.000 đồng; Chi phí thuê xe chở đi tái khám ngày 04/3/2021: 1.500.000 đồng; Chi phí thuê xe chở đi tái khám ngày 06/4/2021: 1.500.000 đồng; Chi phí xe buýt đi và về giữa Quảng Ngãi- C, tỉnh Quảng Nam là 312.000 đồng và chi phí vé máy bay cho cháu D và người đại diện hợp pháp của cháu D đi và về giữa Quảng Ngãi-thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/5/2022 - 31/5/2022 là 7.109.520 đồng để tái khám vết thương cho cháu D (có Giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của Bệnh viện đa khoa tỉnh T1 gửi Bệnh viện C, thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/5/2022), tiền thuê khách sạn ở 02 ngày từ 29/5 đến 31/5/2022 tại thành phố Hồ Chí Minh là 850.000 đồng là thiệt hại thực tế, chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị, tái khám vết thương theo chỉ định của bác sỹ, có hóa đơn chứng từ chứng minh việc thuê phương tiện, bị đơn không phản đối nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Chi phí mua tắm lót vết thương từ ngày 06/01/2021 đến ngày 06/3/2021: 1.200.000 đồng; chi phí sữa để cho cháu D uống phục hồi sức khỏe từ ngày 06/01/2021 đến ngày 25/02/2021: 09 lon sữa hiệu Fotimel 350.000 đồng/1 lon thành tiền là: 3.150.000 đồng; chi phí mua yến tươi cho cháu D uống phục hồi sức khỏe là: 3.000.000 đồng, chi phí vật lý trị liệu hai đợt ngày 07/4/2021 và 19/4/2021 là: 2.533.000 đồng; chi phí thuê y tá thay băng 05 lần sau khi xuất viện về nhà: mỗi lần 200.000 đồng thành tiền là 1.000.000 đồng, chi phí khám và mua thuốc điều trị theo chỉ định của Phòng khám D1 là 3.980.000 đồng; là chi phí phục hồi sức khỏe và phục hồi chức năng bị suy giảm ở chân bị thương tích, có hóa đơn chứng từ chứng minh, bị đơn không phản đối nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Chi phí ăn bồi dưỡng hàng ngày của cháu D trong thời gian nằm viện từ ngày 06/01/2021 đến ngày 18/02/2021 với mức 130.000 đồng/ngày trong thời gian 43 ngày thành tiền là 5.590.000 đồng. Căn cứ điểm b mục 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 thì chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án. Theo đó năm 2021, thành phố Đà Nẵng có mức lương gần 151.000 đồng/ngày (3.920.000đ/tháng : 26 ngày) nên yêu cầu này của nguyên đơn, bị đơn không phản đối là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Chi phí thuốc, viện phí tại Bệnh viện Đ1 là 23.445.573 đồng; chi phí thuốc Dermatrix Ultra liên sẹo từ 02/3/2021 đến ngày 28/4/2021 là 24 tuýt, 190.000 đồng/tuýt là 4.560.000 đồng; chi phí khám giám định thương tật ngày 16/3/2021 tại Bệnh viện P1 và Bệnh viện T1 là 788.500 đồng; chi phí khám là 122.780 đồng năm 2022; chi phí thuốc theo đơn của bác sỹ mua ngày 18/02/2021: 876.000 đồng, có hóa đơn chứng từ chứng minh, bị đơn không phản đối nên có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Chi phí mất thu nhập của ông Bùi Phụ X là người chăm sóc trong thời gian cháu D nằm viện điều trị: 15.000.000 đồng; ông X cung cấp được xác nhận của đơn vị nơi ông X đang công tác là Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy về việc mất thu nhập, bị đơn không phản đối nên có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với yêu cầu về bồi thường tổn thất tinh thần với mức 50 tháng lương cơ bản hiện nay là 1.800.000 đồng/tháng thành tiền là 90.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Bùi Kim D là cháu gái, đang độ tuổi phát triển nhưng phải chịu thương tích vĩnh viễn 34% không thể phục hồi, vết thương xấu, ảnh hưởng đến khả năng di chuyển, đi lại, hòa nhập xã hội và sự tự tin của cháu D, đồng thời bị đơn cũng không phản đối yêu cầu này của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Như vậy, cộng tổng tất cả chi phí được chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn là 170.417.373 đồng, ông P đã hỗ trợ trước một phần chi phí với số tiền 25.000.000 đồng, nên ông P còn phải tiếp tục bồi thường cho ông Bùi Phụ X là: (170.417.373 đồng – 25.000.000 đồng) 145.417.373 đồng.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn đã được miễn nộp tạm ứng án phí.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, 144, 147, 227, 235, khoản 1 Điều 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Phụ X. Buộc bị đơn ông Đặng Kiều P phải bồi thường do gây thiệt hại sức khỏe cháu Bùi Kim D cho ông Bùi Phụ X là người đại diện hợp pháp của cháu Bùi Kim D tổng số tiền là 145.417.373 (Một trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm mười bảy nghìn ba trăm bảy mươi ba) đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 7.270.868 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi nghìn tám trăm sáu mươi tám) đồng.

3. Nguyên đơn, bị đơn, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly